

THÔNG TƯ

Quy định về các loại biểu mẫu giấy tờ, sổ sách trong công tác dẫn độ và công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân

Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 02/2021/QH15, Luật số 34/2024/QH15, Luật số 59/2024/QH15 và Luật số 99/2025/QH15;

Căn cứ Luật Dẫn độ số 100/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù số 101/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú số 128/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về các loại biểu mẫu giấy tờ, sổ sách trong công tác dẫn độ và công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc ban hành, quản lý và sử dụng các loại biểu mẫu giấy tờ, sổ sách trong công tác dẫn độ và công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an; Công an tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Công an các đơn vị, địa

phương); người có thẩm quyền thuộc Công an nhân dân trong việc lập, quản lý, sử dụng các loại biểu mẫu giấy tờ, sổ sách trong công tác dẫn độ và công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Các loại biểu mẫu giấy tờ, sổ sách trong công tác dẫn độ

Ban hành kèm theo Thông tư này các biểu mẫu dưới đây để thực hiện công tác dẫn độ:

1. Sổ theo dõi hồ sơ yêu cầu dẫn độ (Mẫu số 01);
2. Yêu cầu dẫn độ/dẫn độ tạm thời của Việt Nam gửi đi nước ngoài (Mẫu số 02);
3. Yêu cầu giữ người trong trường hợp khẩn cấp trước khi có yêu cầu dẫn độ (Mẫu số 03);
4. Văn bản bổ sung thông tin đối với yêu cầu dẫn độ theo đề nghị của nước ngoài (Mẫu số 04);
5. Quyết định giữ người trong trường hợp khẩn cấp trước khi có yêu cầu dẫn độ và đưa vào cơ sở lưu trú (Mẫu số 05);
6. Quyết định trả tự do cho người bị giữ khẩn cấp trước khi có yêu cầu dẫn độ theo đề nghị của phía nước ngoài (Mẫu số 06);
7. Đơn đồng ý với việc dẫn độ ra nước ngoài (Mẫu số 07);
8. Yêu cầu chuyển giao đồ vật, vật chứng liên quan đến người bị yêu cầu dẫn độ (Mẫu số 08);
9. Yêu cầu dẫn độ lại của Việt Nam gửi đi nước ngoài (Mẫu số 09);
10. Yêu cầu quá cảnh người bị dẫn độ qua lãnh thổ của nước ngoài (Mẫu số 10);
11. Biên bản bàn giao người bị dẫn độ từ Việt Nam ra nước ngoài (Mẫu số 11).

Điều 4. Các loại biểu mẫu giấy tờ, sổ sách trong công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù

Ban hành kèm theo Thông tư này các biểu mẫu dưới đây để thực hiện công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù:

1. Sổ theo dõi hồ sơ yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù (Mẫu số 12);
2. Yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù ở nước ngoài về Việt Nam (Mẫu số 13);
3. Yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù tại Việt Nam cho nước ngoài (Mẫu số 14);

4. Đơn đề nghị được chuyển giao ở nước ngoài về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Mẫu số 15);
5. Đơn đề nghị được chuyển giao tại Việt Nam cho nước ngoài để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Mẫu số 16);
6. Đơn đề nghị được chuyển giao ở nước ngoài về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù của người đại diện hợp pháp của người đang chấp hành án phạt tù (Mẫu số 17);
7. Đơn rút lại đề nghị được chuyển giao ở nước ngoài về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Mẫu số 18);
8. Đơn rút lại đề nghị được chuyển giao tại Việt Nam cho nước ngoài để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Mẫu số 19);
9. Văn bản tự nguyện đóng góp chi phí cho việc chuyển giao phạm nhân ở nước ngoài về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Mẫu số 20);
10. Văn bản tự nguyện đóng góp chi phí cho việc chuyển giao phạm nhân tại Việt Nam cho nước ngoài để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Mẫu số 21);
11. Yêu cầu quá cảnh người đang chấp hành án phạt tù qua lãnh thổ của nước ngoài (Mẫu số 22);
12. Biên bản tiếp nhận người đang chấp hành án phạt tù ở nước ngoài về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Mẫu số 23);
13. Biên bản bàn giao người đang chấp hành án phạt tù tại Việt Nam cho nước ngoài để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Mẫu số 24).

Điều 5. Sử dụng các loại biểu mẫu giấy tờ, sổ sách

Các loại biểu mẫu giấy tờ, sổ sách trong công tác dẫn độ và công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân quy định tại các điều 3 và 4 của Thông tư này được in trên khổ giấy A4 hoặc phương thức văn bản điện tử và phải được sử dụng theo đúng quy cách, nội dung của từng mẫu. Trường hợp sử dụng phương thức văn bản điện tử thì phải bảo đảm tính xác thực, toàn vẹn, khả năng truy cập, tra cứu, lưu trữ và in ra khi cần thiết theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.
2. Thông tư này thay thế Thông tư số 43/2019/TT-BCA ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về các loại mẫu giấy tờ trong công tác dẫn độ, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân.

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

1. Các yêu cầu dẫn độ, yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù được lập theo mẫu tại Thông tư số 43/2019/TT-BCA trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được áp dụng để xử lý các vụ việc dẫn độ, vụ việc chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù.

2. Khi những văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới, thì những nội dung liên quan đến Thông tư này cũng sẽ được thay đổi theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

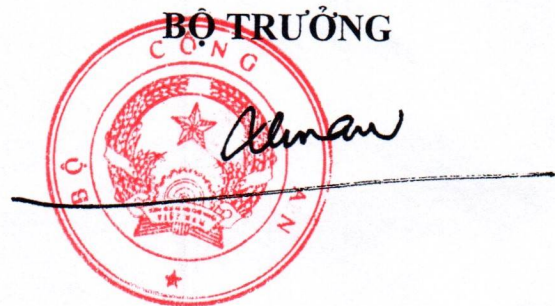
1. Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp có trách nhiệm tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện và đôn đốc, hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện; quản lý và hướng dẫn sử dụng các loại biểu mẫu giấy tờ, sổ sách trong công tác dẫn độ và công tác chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

3. Quá trình thực hiện Thông tư này, Công an các đơn vị, địa phương định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện trong nội dung báo cáo công tác dẫn độ, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù (được tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước đến ngày 14 tháng 12 của năm làm báo cáo); kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Bộ (qua Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời *lkr*

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ;
- Công an các tỉnh, thành phố;
- Các học viện, trường trong Công an nhân dân;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử BCA;
- Công báo;
- Lưu: VT, V03(P5).



Đại tướng Lương Tam Quang

Mẫu số 01
Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(1).....

.....

SỔ THEO DÕI

HỒ SƠ YÊU CẦU DẪN ĐỘ

...(2)...

QUYỀN SỐ:

NĂM 20.....

(Từ ngày...../...../20.....đến ngày...../...../20.....)

SỔ THEO DÕI HỒ SƠ YÊU CẦU DẪN ĐỘ(2).....

TT	Yêu cầu dẫn độ	Người bị yêu cầu dẫn độ	Căn cứ yêu cầu	Hành vi phạm tội	Tình hình xử lý
1	2	3	4	5	6
...	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
...					
...					
...					
...					

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 01:

- (1) Tên cơ quan, đơn vị lập sổ theo dõi công tác dẫn độ.
- (2) Của Việt Nam gửi cho nước ngoài hoặc của nước ngoài gửi đến Việt Nam.
- (3) Thông tin về yêu cầu dẫn độ.
 - Đối với yêu cầu dẫn độ của Việt Nam gửi cho nước ngoài: Số yêu cầu dẫn độ, ngày tháng năm lập yêu cầu dẫn độ; căn cứ lập yêu cầu dẫn độ (ví dụ: Công văn của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an trao đổi về việc Interpol nước ngoài thông báo đối tượng truy nã của Việt Nam đang có mặt tại nước ngoài; hoặc các tài liệu khác liên quan đến việc phía nước ngoài đề nghị Việt Nam lập yêu cầu dẫn độ đối tượng truy nã của Việt Nam đang có mặt tại nước ngoài...);
 - Đối với yêu cầu dẫn độ của nước ngoài gửi đến Việt Nam: Số yêu cầu dẫn độ hoặc công hàm, ngày tháng năm lập yêu cầu dẫn độ hoặc tài liệu khác do phía nước ngoài gửi đến thể hiện yêu cầu dẫn độ.
- (4) Thông tin của người bị yêu cầu dẫn độ gồm: họ, chữ đệm và tên; giới tính; ngày tháng năm sinh; nơi sinh; quê quán, quốc tịch; dân tộc; tôn giáo; số hộ chiếu hoặc căn cước công dân hoặc căn cước; nơi thường trú; thông tin khác (nếu có); nơi ở hiện nay; thông tin về cha mẹ, thông tin liên lạc...
- (5) Căn cứ Hiệp định song phương về dẫn độ giữa Việt Nam và nước ngoài hoặc theo nguyên tắc có đi có lại.
- (6) Hành vi phạm tội được nêu trong yêu cầu dẫn độ; điều luật áp dụng đối với hành vi đó; đối với yêu cầu dẫn độ để thi hành án hình sự cần cung cấp mức hình phạt đã tuyên đối với tội phạm bị yêu cầu dẫn độ.
- (7) Căn bộ xử lý, cập nhật thông tin, mốc thời gian cụ thể, tình hình xử lý theo các bước như: đang kiểm tra hồ sơ; đã chuyển Tòa án nhân dân có thẩm quyền xem xét; Tòa án nhân dân có thẩm quyền đang thụ lý; đã ra quyết định xem xét yêu cầu dẫn độ; mở phiên họp xem xét...

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /YCDD-(2)

(3)...., ngày ... tháng ... năm

YÊU CẦU DẪN ĐỘ/DẪN ĐỘ TẠM THỜI
đối tượng ...(4)...., phạm tội ...(5)...
của Việt Nam gửi đi ...(6)...

Kính gửi: ...(7)...

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam kính chào
...(7)...

Trên cơ sở ...(8)...

Căn cứ quy định tại Điều 18 của Luật Dẫn độ số 100/2025/QH15 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về cơ quan của Việt Nam có thẩm quyền lập yêu cầu dẫn độ;

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng gửi đến cơ quan có thẩm quyền của ...(6)... yêu cầu dẫn độ/dẫn độ tạm thời đối tượng ...(4)... để đề nghị bắt, giam giữ và dẫn độ về Việt Nam nhằm mục đích ...(9)... với các thông tin sau đây:

I. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ NGƯỜI BỊ YÊU CẦU DẪN ĐỘ

1. Thông tin chi tiết về nhận dạng của đối tượng:

- Họ, chữ đệm và tên:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:

- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:

- Chi tiết nhân dạng (đặc điểm để nhận biết như màu tóc, nước da, chiều cao, dấu vết dị hình...)

- Nơi thường trú tại Việt Nam:

- Nghề nghiệp:

- Họ, chữ đệm và tên, ngày tháng năm sinh cha (tình trạng hiện tại):

- Họ, chữ đệm và tên, ngày tháng năm sinh mẹ (tình trạng hiện tại):

- Ảnh và dấu vân tay, lý lịch của người bị yêu cầu dẫn độ (Phụ lục A).

2. Theo thông tin cơ quan chức năng của Việt Nam được biết, đối tượng ...(4)... đang có mặt tại ...(10)... (trường hợp không có thông tin cụ thể thì có thể cung cấp thông tin nhập cảnh của đối tượng tại nước tiếp nhận yêu cầu dẫn độ hoặc thông tin về chuyến bay mà đối tượng xuất cảnh tại Việt Nam để đến nước tiếp nhận yêu cầu dẫn độ).

II. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC BẮT GIỮ, ĐIỀU TRA, TRUY TỐ, XÉT XỬ NGƯỜI BỊ YÊU CẦU DẪN ĐỘ

1. Căn cứ khởi tố

- Điều ...(11)... của Bộ luật Hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,

- Điều ...(11)... của Bộ luật Tố tụng hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Các quyết định và lệnh có liên quan

- Quyết định khởi tố vụ án hình sự số ... ngày .../.../... của...;

- Quyết định khởi tố bị can số ... ngày .../.../... của...;

- Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can số ... ngày.../.../... của...;

- Lệnh bắt bị can để tạm giam số ... ngày .../.../... của...;

- Quyết định phê chuẩn lệnh bắt bị can để tạm giam số...ngày.../.../...của...;

- Quyết định truy nã số ... ngày .../.../... của...;

- Thông báo truy nã quốc tế số ... ngày.../.../....

- Các thông tin, tài liệu khác cho phép việc bắt giữ đối tượng (nếu có).

(Trường hợp yêu cầu dẫn độ nhằm mục đích thi hành án hình sự thì cần cung cấp tài liệu chứng minh việc kết án (như bản án đã có hiệu lực pháp luật) trong đó thể hiện hành vi phạm tội mà người bị yêu cầu dẫn độ đã bị tuyên án,

mức hình phạt đã tuyên và thời gian còn lại mà người này phải chấp hành án và các thông tin khác có liên quan).

** Bản sao các tài liệu này được thể hiện tại Phụ lục B.*

III. CÁC TỘI BỊ YÊU CẦU DẪN ĐỘ

1. Yêu cầu dẫn độ đối tượng ...(4)... gửi đến ...(6)... liên quan đến các tội phạm sau đây:

- Tội ...(5)... theo quy định tại Điều ...(11)... Bộ Luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với mức hình phạt tối đa dự kiến là ... năm (theo quy định cụ thể của Điều luật được áp dụng)

** Chi tiết các điều luật có liên quan được nêu tại Phụ lục C.*

2. ...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ban hành lệnh bắt bị can để tạm giam (hoặc lệnh khác có liên quan) số ... ngày ... tháng ... năm vì tội phạm được nêu tại Mục III.1 trên đây. Lệnh này đã được Viện kiểm sát nhân dân tối cao hoặc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ... phê chuẩn theo Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ...

IV. THỜI HIỆU TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ HOẶC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ

- Điều 27 của Bộ luật Hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về “thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự” như sau: (đối với yêu cầu dẫn độ để truy cứu trách nhiệm hình sự)

1. Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự là thời hạn do Bộ luật này quy định mà khi hết thời hạn đó thì người phạm tội không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định như sau:

a) 05 năm đối với tội phạm ít nghiêm trọng;

b) 10 năm đối với tội phạm nghiêm trọng;

c) 15 năm đối với tội phạm rất nghiêm trọng;

d) 20 năm đối với tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.

3. Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự được tính từ ngày tội phạm được thực hiện. Nếu trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này, người phạm tội lại thực hiện hành vi phạm tội mới mà Bộ luật này quy định mức cao nhất của khung hình phạt đối với tội ấy trên 01 năm tù, thì thời hiệu đối với tội cũ được tính lại kể từ ngày thực hiện hành vi phạm tội mới.

Nếu trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này, người phạm tội cố tình trốn tránh và đã có quyết định truy nã, thì thời hiệu tính lại kể từ khi người đó ra đầu thú hoặc bị bắt giữ.

- Điều 60 của Bộ luật Hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về “thời hiệu thi hành bản án” như sau: (đối với yêu cầu dẫn độ để thi hành án hình sự)

1. Thời hiệu thi hành bản án hình sự là thời hạn do Bộ luật này quy định mà khi hết thời hạn đó người bị kết án, pháp nhân thương mại bị kết án không phải chấp hành bản án đã tuyên.

2. Thời hiệu thi hành bản án hình sự đối với người bị kết án được quy định như sau:

a) 05 năm đối với các trường hợp xử phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc xử phạt tù từ 03 năm trở xuống;

b) 10 năm đối với các trường hợp xử phạt tù từ trên 03 năm đến 15 năm;

c) 15 năm đối với các trường hợp xử phạt tù từ trên 15 năm đến 30 năm;

d) 20 năm đối với các trường hợp xử phạt tù chung thân hoặc tử hình.

3. Thời hiệu thi hành bản án hình sự đối với pháp nhân thương mại là 05 năm.

4. Thời hiệu thi hành bản án hình sự được tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Nếu trong thời hạn quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, người bị kết án, pháp nhân thương mại bị kết án lại thực hiện hành vi phạm tội mới, thì thời hiệu tính lại kể từ ngày thực hiện hành vi phạm tội mới.

5. Trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này, người bị kết án cố tình trốn tránh và đã có quyết định truy nã, thì thời hiệu tính lại kể từ ngày người đó ra trình diện hoặc bị bắt giữ.

2. Theo quy định nêu trên, thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự/thi hành án hình sự đối với ...(4)... là không hết. Đối tượng không có quyền miễn trừ truy cứu trách nhiệm hình sự/thi hành án hình sự.

V. TÓM TẮT VỀ NỘI DUNG VỤ ÁN

Tóm tắt nội dung vụ án là căn cứ để đưa ra yêu cầu dẫn độ, chỉ nêu những nội dung chính tập trung vào đối tượng và hành vi phạm tội bị yêu cầu dẫn độ, bối cảnh chính của vụ án, những thiệt hại mà người bị yêu cầu dẫn độ gây ra ... Không nêu cụ thể, chi tiết về toàn bộ vụ án sẽ gây khó khăn cho cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài trong quá trình theo dõi, xem xét vụ án.

VI. CÁC YẾU TỐ CẤU THÀNH TỘI PHẠM

Cung cấp thông tin chi tiết về hành vi là cơ sở xác định tội phạm, các yếu tố cấu thành tội phạm. Ví dụ: khi xác định tội phạm dựa trên yếu tố cố ý hay vô ý, nếu yêu cầu dẫn độ liên quan đến nhiều hơn một tội phạm thì mỗi tội cần phải có thông tin riêng biệt. Việc này nhằm hỗ trợ cho cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài đánh giá, xác định việc đáp ứng nguyên tắc “tội phạm kép” theo quy định pháp luật của nước đó.

** Có thể trích thông tin từ Bản kết luận điều tra.*

VII. TÌNH TRẠNG TỔ TỤNG HÌNH SỰ ĐỐI VỚI...(4)...

Điền thông tin chi tiết về tình trạng tổ tụng hình sự tại Việt Nam đối với người bị yêu cầu dẫn độ, tức là kể từ khi ban hành lệnh bắt thì đã bắt hoặc xét xử chưa? Nếu có thì điền thông tin chi tiết (bản án, hình phạt đã tuyên...). Nếu chưa xét xử thì nêu rõ chưa xét xử (nêu rõ lý do).

VIII. CÁC CAM KẾT CÓ LIÊN QUAN

1. Căn cứ các điều kiện được quy định trong pháp luật Việt Nam có liên quan, Việt Nam sẵn sàng dẫn độ cho...(6)... trong các trường hợp tương tự theo nguyên tắc có đi có lại (*áp dụng đối với các quốc gia không có điều ước quốc tế song phương hoặc đa phương, trường hợp hai Bên có điều ước quốc tế quy định về dẫn độ thì bỏ nội dung này*).

2. Liên quan đến nguyên tắc không ai bị kết án hai lần vì một tội phạm, chúng tôi cam kết về việc...(4)... chưa bị truy tố bởi một tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam về tội phạm được nêu trong yêu cầu dẫn độ, hoặc một tội khác được cấu thành bởi hành vi tương tự tội phạm được nêu trong yêu cầu dẫn độ.

3. ...(4)... sẽ không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc thi hành án hình sự, hạn chế sự tự do cá nhân vì một tội khác với tội nêu trong yêu cầu dẫn độ được thực hiện trước khi dẫn độ, ngoại trừ trường hợp:

- Có sự đồng ý của...(6)...; hoặc

- ...(4)... đã không rời khỏi lãnh thổ của Việt Nam **trong thời hạn 30 ngày** kể từ ngày người này được tự do rời đi (*trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng theo quy định của điều ước quốc tế đó*), thời hạn này không bao gồm thời gian mà người này không thể rời khỏi lãnh thổ của Việt Nam vì lý do bất khả kháng; hoặc

- ...(4)... tự nguyện quay trở lại Việt Nam sau khi đã rời đi.

4. ...(4)... sẽ không bị tiếp tục chuyển giao, dẫn độ hoặc trục xuất sang một nước thứ ba nếu không có sự đồng ý của...(6)....

5. Theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, công dân Việt Nam có quyền tự do đi lại và cư trú ở trong nước, có quyền ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước. Do vậy, ...(4)... được phép rời khỏi Việt Nam sau khi quá trình tố tụng hình sự đối với tội phạm bị yêu cầu dẫn độ kết thúc và đã chấp hành xong hình phạt.

6. ...(4)... sẽ không bị truy cứu trách nhiệm hình sự liên quan đến chủng tộc, tín ngưỡng, dân tộc hay các quan điểm chính trị. Theo các tiêu chuẩn luật pháp quốc tế và pháp luật Việt Nam, chúng tôi bảo đảm tại Việt Nam, ...(4)... sẽ được cung cấp tất cả các khả năng bảo vệ trong đó có sự giúp đỡ của luật sư; không bị tra tấn và các hình thức đối xử hay trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; được đưa ra xét xử trước một Tòa án nhân dân có thẩm quyền/chấp hành hình phạt tại một cơ sở giam giữ; được bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định pháp luật Việt Nam, đặc biệt là các quyền bất khả xâm phạm về thân thể, bảo hộ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền bào chữa, quyền bình đẳng trước Tòa án, quyền được bồi thường thiệt hại và phục hồi danh dự, quyền lợi của người bị oan, quyền khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự; trường hợp bị kết án phạt tù tại Việt Nam, đối tượng sẽ có thể được giảm án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù và tha tù trước thời hạn theo quy định của pháp luật Việt Nam.

7. Đối với yêu cầu dẫn độ tạm thời, chúng tôi cam kết sẽ gửi trả lại đối tượng cho phía ...(6)... trong thời gian (từ ngày đối tượng được dẫn độ tạm thời về Việt Nam).

IX. CÁC ĐỀ NGHỊ CÓ LIÊN QUAN

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đề nghị các cơ quan có thẩm quyền của ...(6)... áp dụng các biện pháp ngăn chặn bắt giữ, tạm giam ...(4)... để xem xét yêu cầu dẫn độ. Trường hợp phía ...(6)... có lý do không thể áp dụng biện pháp ngăn chặn thì đề nghị áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh cho đến khi cơ quan có thẩm quyền hai Bên giải quyết xong yêu cầu dẫn độ.

X. ĐẦU MỐI LIÊN LẠC

Cơ quan trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về dẫn độ: Bộ Công an

- Đơn vị đầu mối: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp

+ Địa chỉ:

+ Điện thoại: +..... (Giờ hành chính – Giờ Hà Nội);

+ Email: phong5.cucphapche@mps.gov.vn

- Kênh ngoại giao: Cục Đối ngoại; địa chỉ:
- Kênh Interpol:
- Ngôn ngữ liên lạc: Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh.

XI. TÀI LIỆU KÈM THEO YÊU CẦU DẪN ĐỘ

1. Ảnh khuôn mặt của người bị yêu cầu dẫn độ
2. Tài liệu xác định nhân thân, nơi cư trú của người bị yêu cầu dẫn độ (nếu có).
3. Các tài liệu cần thiết khác có liên quan.

...(1)... nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các cơ quan có thẩm quyền của ...(6)... và mong sớm nhận được phản hồi về yêu cầu dẫn độ.

Nơi nhận: (12)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN...(1)...

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

PHỤ LỤC A

THÔNG TIN CHI TIẾT NHÂN DẠNG CỦA ...(4)...

(Ảnh chụp)	(Dấu vân tay)
<i>(nếu không in được ảnh màu trực tiếp vào phần này thì đề nghị cung cấp ảnh chân dung mới nhất của đối tượng - 04 ảnh 4x6cm, rõ nét)</i>	<i>(đề nghị cung cấp dấu vân tay rõ nét nhất có thể để hỗ trợ cơ quan chức năng của phía Bạn thực hiện việc xác minh người bị yêu cầu dẫn độ)</i>

** Lý lịch bị can, danh bản, chỉ bản hoặc các thông tin có liên quan khác để nhận dạng người bị yêu cầu dẫn độ (nếu có)*

PHỤ LỤC B**BẢN SAO CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC BẮT GIỮ NGƯỜI BỊ
YÊU CẦU DẪN ĐỘ**

(yêu cầu bản sao các tài liệu rõ ràng, không tẩy xóa, có đóng dấu sao y của đơn vị lập yêu cầu dẫn độ)

PHỤ LỤC C**CÁC ĐIỀU LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN TỘI PHẠM BỊ YÊU CẦU DẪN ĐỘ**

(trích toàn bộ nội dung theo quy định pháp luật hiện hành)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 02:

- (1) Tên cơ quan lập yêu cầu dẫn độ.
- (2) Tên viết tắt của cơ quan lập yêu cầu dẫn độ (lưu ý không sử dụng số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân).
- (3) Địa điểm và thời gian lập yêu cầu.
- (4) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người bị yêu cầu dẫn độ.
- (5) Các tội phạm bị yêu cầu dẫn độ.
- (6) Nước tiếp nhận yêu cầu dẫn độ.
- (7) Tên cơ quan nhận yêu cầu dẫn độ (ví dụ: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Tổng Viện kiểm sát hoặc Cơ quan Tổng Chương lý của nước ngoài...).
- (8) Điều ước quốc tế có quy định về dẫn độ giữa hai nước. Trường hợp không có điều ước quốc tế, đề nghị ghi rõ “theo nguyên tắc có đi có lại”.
- (9) Nêu rõ mục đích dẫn độ nhằm truy cứu trách nhiệm hình sự hay thi hành án hình sự.
- (10) Thông tin cụ thể nhất có thể nhằm hỗ trợ cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài trong việc xác minh, truy tìm, truy bắt đối tượng (nếu có).
- (11) Điều, khoản, điểm theo quy định pháp luật hiện hành.
- (12) Nơi nhận văn bản; trường hợp không cần thiết thì bỏ nội dung này; trường hợp cần ghi thì lưu ý không viết số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân.

Mẫu số 03

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /YCKC-(2)

(3) ..., ngày ... tháng ... năm

YÊU CẦU GIỮ NGƯỜI TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP
TRƯỚC KHI CÓ YÊU CẦU DẪN ĐỘ

Kính gửi: ...(4)...

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam kính chào
...(4)...

Căn cứ quy định tại Luật Dẫn độ số 100/2025/QH15 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về cơ quan của Việt Nam có thẩm quyền lập yêu cầu dẫn độ;

Trên cơ sở ...(5)...

và ...(6)...

Nhằm mục đích ngăn chặn đối tượng có khả năng bỏ trốn khỏi ...(7)..., ...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng đề nghị ...(4)... và các cơ quan có thẩm quyền của ...(7)... tiến hành việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp trước khi có yêu cầu dẫn độ đối với:

1. Thông tin của đối tượng:

- Họ, chữ đệm và tên:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:

- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:

- Chi tiết nhân dạng (đặc điểm để nhận biết như màu tóc, nước da, chiều cao, dấu vết dị hình...)

- Nơi thường trú tại Việt Nam:

- Nghề nghiệp:

- Họ, chữ đệm và tên, ngày tháng năm sinh cha (tình trạng hiện tại):

- Họ, chữ đệm và tên, ngày tháng năm sinh mẹ (tình trạng hiện tại):

- Ảnh và dấu vân tay, lý lịch của đối tượng (Phụ lục kèm theo).

2. Thông tin về hành vi phạm tội của đối tượng đang được xem xét để lập yêu cầu dẫn độ: ...(8)...

3. ...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đảm bảo sẽ gửi yêu cầu dẫn độ chính thức đến ...(4)... theo quy định của pháp luật ...(7)... và pháp luật quốc tế có liên quan.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác kịp thời của các cơ quan có thẩm quyền của ...(7)...

Nơi nhận: (9)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN...(1)...

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

PHỤ LỤC

THÔNG TIN CHI TIẾT NHÂN DẠNG CỦA

(Ảnh chụp)	(Dấu vân tay)
<i>(nếu không in được ảnh màu trực tiếp vào phần này thì đề nghị cung cấp ảnh chân dung mới nhất của đối tượng 04 ảnh 4x6cm, rõ nét)</i>	<i>(đề nghị cung cấp dấu vân tay rõ nét nhất có thể để hỗ trợ cơ quan chức năng của phía Bạn thực hiện việc xác minh người bị yêu cầu dẫn độ)</i>

* Lý lịch bị can, danh bản, chỉ bản hoặc các thông tin có liên quan khác để nhận dạng người bị yêu cầu dẫn độ (nếu có)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 03:

- (1) Tên cơ quan yêu cầu dẫn độ.
- (2) Tên viết tắt của cơ quan lập yêu cầu (lưu ý không sử dụng số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân).
- (3) Địa điểm và thời gian lập yêu cầu.
- (4) Cơ quan trung ương về dẫn độ của nước nhận yêu cầu.
- (5) Điều ước quốc tế có quy định về dẫn độ giữa hai nước. Trường hợp không có điều ước quốc tế đề nghị ghi rõ “theo nguyên tắc có đi có lại”.
- (6) Thông tin về việc đối tượng đang có mặt tại nước nhận yêu cầu được thông báo qua kênh Interpol hoặc kênh hợp lệ khác.
- (7) Nước nhận yêu cầu.
- (8) Nêu tóm tắt về hành vi phạm tội của đối tượng, trong đó nêu rõ mục đích dẫn độ nhằm truy cứu trách nhiệm hình sự hay thi hành án hình sự.
- (9) Nơi nhận văn bản; trường hợp không cần thiết thì bỏ nội dung này; trường hợp cần ghi thì lưu ý không viết số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân.

Mẫu số 04

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

...(1)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/BSTT-(2)

(3)...., ngày... tháng... năm ...

VĂN BẢN BỔ SUNG THÔNG TIN
Đối với yêu cầu dẫn độ ...(4)... từ ...(5)... về Việt Nam

Kính gửi: ...(6)...

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin gửi lời chào trân trọng đến ...(6)...., theo đề nghị tại ...(7)...., để hoàn thiện yêu cầu dẫn độ số ...(8)...., chúng tôi cung cấp các thông tin bổ sung như sau:

...(9)...

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng cảm ơn sự hợp tác của ...(6).... và mong sớm nhận được phản hồi về yêu cầu dẫn độ.

Nơi nhận: (10)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN...(1)...

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 04:

- (1) Tên cơ quan lập yêu cầu dẫn độ.
- (2) Tên viết tắt của cơ quan lập yêu cầu dẫn độ (lưu ý không sử dụng số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân).
- (3) Địa điểm và thời gian lập yêu cầu.
- (4) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người bị yêu cầu dẫn độ.
- (5) Nước tiếp nhận yêu cầu dẫn độ.
- (6) Tên cơ quan nhận yêu cầu dẫn độ (ví dụ: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Tổng Viện kiểm sát hoặc Cơ quan Tổng Chương lý của nước ngoài...).
- (7) Số hiệu văn bản yêu cầu bổ sung thông tin của phía nước ngoài.
- (8) Số yêu cầu dẫn độ đã gửi cho phía nước ngoài.
- (9) Các thông tin bổ sung theo đề nghị của phía nước ngoài.
- (10) Nơi nhận văn bản; trường hợp không cần thiết thì bỏ nội dung này; trường hợp cần ghi thì lưu ý không viết số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân.

Mẫu số 05

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

...(1)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-...

(2) ..., ngày... tháng... năm ...

QUYẾT ĐỊNH GIỮ NGƯỜI TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP
TRƯỚC KHI CÓ YÊU CẦU DẪN ĐỘ VÀ ĐƯA VÀO CƠ SỞ LƯU TRÚ

Căn cứ Điều 33 của Luật Dẫn độ số 100/2025/QH15;
Trên cơ sở ...(3)... của ...(4)... và quy định tại ...(5)...

QUYẾT ĐỊNH:

Giữ người và đưa vào cơ sở lưu trú ... (tên, địa điểm cơ sở lưu trú) theo đề nghị tại ...(3)... của ...(4)... trong thời hạn 45 ngày hoặc theo thời hạn được quy định tại điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài là thành viên, kể từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ... đối với:

- Họ, chữ đệm và tên:.....Giới tính:.....
- Tên gọi khác:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:

Phân công ông/bà: ...(6)... tổ chức thi hành Quyết định này và đưa người có thông tin nêu trên vào Cơ sở lưu trú: ...(7)...

Quyền, nghĩa vụ, chế độ của người có thông tin nêu trên được thực hiện theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành nội quy cơ sở lưu trú.

Nơi nhận:

- ... (7) ...;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp; Cục Đối ngoại, Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an (để phối hợp);
- ... (8) ...
- Người bị giữ;
- ... (9) ...

...(10)...

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

Quyết định này được giao cho người bị giữ một bản vào hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ...

Người bị giữ

(chữ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 05:

- (1) Tên cơ quan ban hành Quyết định: Các cục nghiệp vụ có thẩm quyền thuộc Bộ Công an; Công an tỉnh, thành phố.
 - (2) Địa điểm và thời gian lập Quyết định.
 - (3) Văn bản yêu cầu giữ người trong trường hợp khẩn cấp trước khi có yêu cầu dẫn độ của phía nước ngoài.
 - (4) Cơ quan có thẩm quyền của nước gửi văn bản.
 - (5) Điều ước quốc tế về dẫn độ mà Việt Nam và nước đó cùng là thành viên/ Nếu chưa có điều ước quốc tế thì bỏ nội dung này.
 - (6) Họ, chữ đệm và tên, cấp bậc, chức vụ, cơ quan, đơn vị của người thực hiện.
 - (7) Tên cơ sở lưu trú gồm: Cơ sở lưu trú của Bộ Công an hoặc cơ sở lưu trú do Bộ Công an chỉ định.
 - (8) Cục Lãnh sự Bộ ngoại giao hoặc Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh.
 - (9) Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc Cơ quan lãnh sự của người bị giữ mang quốc tịch.
 - (10) Cục trưởng các cục nghiệp vụ có thẩm quyền thuộc Bộ Công an; Giám đốc Công an tỉnh, thành phố; Trưởng phòng nghiệp vụ có thẩm quyền thuộc Công an tỉnh, thành phố. Trường hợp vắng mặt có thể giao quyền cho cấp phó thực hiện thẩm quyền giữ người theo quy định tại khoản 5 Điều 33 của Luật Dẫn độ số 100/2025/QH15. Hình thức văn bản giao quyền thực hiện theo mẫu số 37 ban hành theo Thông tư số 128/2025/TT-BCA ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về hệ thống biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách sử dụng trong công tác điều tra hình sự.
- * Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp trước khi có yêu cầu dẫn độ và đưa vào sơ sở lưu trú được lập tương tự mẫu số 65 ban hành theo Thông tư số 128/2025/TT-BCA ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Mẫu số 06

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

...(1)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-...

(2)...., ngày... tháng... năm ...

QUYẾT ĐỊNH TRẢ TỰ DO CHO NGƯỜI BỊ GIỮ KHẨN CẤP
TRƯỚC KHI CÓ YÊU CẦU DẪN ĐỘ THEO ĐỀ NGHỊ CỦA PHÍA
NƯỚC NGOÀI

Căn cứ Điều 33 của Luật Dẫn độ số 100/2025/QH15;
Căn cứ Quyết định số ...(3)...

QUYẾT ĐỊNH:

Trả tự do cho người bị giữ khẩn cấp trước khi có yêu cầu dẫn độ tại cơ sở lưu trú ... (tên, địa điểm cơ sở lưu trú) theo đề nghị của phía nước ngoài vì lý do ...(4)... đối với:

- Họ, chữ đệm và tên:.....Giới tính:.....
- Tên gọi khác:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- ...(5)...
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp; Cục Đối ngoại, Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an (để phối hợp);
- ...(6)...
- Người bị giữ;
- ...(7)...

...(8)...

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

Quyết định này được giao cho người được trả tự do một bản vào hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ...

Người được trả tự do
(chữ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 06:

- (1) Tên cơ quan ban hành Quyết định: Các cục nghiệp vụ có thẩm quyền thuộc Bộ Công an; Công an tỉnh, thành phố.
- (2) Địa điểm và thời gian lập Quyết định.
- (3) Quyết định về việc giữ người và đưa vào cơ sở lưu trú theo yêu cầu của phía nước ngoài liên quan đến công tác dẫn độ đã được ban hành trước đó.
- (4) Lý do: hết thời hạn 45 ngày hoặc theo thời hạn được quy định tại điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài là thành viên mà chưa nhận được yêu cầu dẫn độ chính thức.
- (5) Tên cơ sở lưu trú gồm: Cơ sở lưu trú của Bộ Công an hoặc cơ sở lưu trú do Bộ Công an chỉ định.
- (6) Cục Lãnh sự Bộ ngoại giao hoặc Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh.
- (7) Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc Cơ quan lãnh sự của người bị giữ mang quốc tịch.
- (8) Cục trưởng các cục nghiệp vụ có thẩm quyền thuộc Bộ Công an; Giám đốc Công an tỉnh, thành phố; Trưởng phòng nghiệp vụ có thẩm quyền thuộc Công an tỉnh, thành phố. Trường hợp vắng mặt có thể giao quyền cho cấp phó thực hiện thẩm quyền giữ người theo quy định tại khoản 5 Điều 33 của Luật Dẫn độ số 100/2025/QH15.

Mẫu số 07

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỒNG Ý VỚI VIỆC DẪN ĐỘ RA NƯỚC NGOÀI

Kính gửi: Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Tên tôi là:.....Giới tính:.....
- Tên gọi khác:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:

Tôi làm đơn này xin kính trình bày nội dung như sau:

Hiện tại, tôi là đối tượng đang bị truy nã tại ...(1)... theo ...(2)... của cơ quan có thẩm quyền của ...(1)... về tội danh ...(3)...

Bằng sự hiểu biết của tôi và sau khi được giải thích rõ về quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam, tôi hoàn toàn tự nguyện:

1. Đồng ý với việc dẫn độ về ...(1)... để thực hiện các thủ tục tố tụng hình sự;
2. Từ bỏ quyền khiếu nại hoặc tham gia các phiên tòa xem xét yêu cầu dẫn độ tại Tòa án của Việt Nam để đẩy nhanh thủ tục dẫn độ.
3. Cam kết phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan trong quá trình bàn giao.

Kính mong Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện cho tôi thực hiện nguyện vọng nêu trên.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIAM GIỮ /
CƠ SỞ LƯU TRÚ

(4)..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(chữ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 07:

- (1) Quốc gia gửi yêu cầu dẫn độ.
- (2) Quyết định hoặc lệnh hoặc yêu cầu dẫn độ của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
- (3) Tội danh được nêu trong yêu cầu dẫn độ.
- (4) Thời gian và địa điểm làm đơn.

Mẫu số 08

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/YCCG-(2)

(3)...., ngày... tháng... năm ...

YÊU CẦU CHUYỂN GIAO ĐỒ VẬT, VẬT CHỨNG
LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI BỊ YÊU CẦU DẪN ĐỘ

Kính gửi: (4)

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam kính chào
...(4)...

Căn cứ ...(5)... và quy định của pháp luật Việt Nam về tố tụng hình sự,
với mục đích củng cố hồ sơ, tài liệu để điều tra, truy tố, xét xử đối với ...(6)....,
người đã được đồng ý dẫn độ từ ...(7)... về Việt Nam để ...(8)...., ...(1)... Bộ
Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng đề nghị ...(4)...
chuyển giao đồ vật, vật chứng liên quan đến ...(6)... như sau:

1. Các đồ vật, vật chứng cần chuyển giao: Mô tả chi tiết các đồ vật, vật
chứng yêu cầu chuyển giao và lý do yêu cầu chuyển giao. Đối với đồ vật, vật
chứng không thể vận chuyển (bất động sản, vật nguy hại...) thì cần nêu rõ hình
thức, yêu cầu chuyển giao phù hợp (như quay phim, chụp ảnh, văn bản mô tả...).

2. Thời hạn chuyển giao: Thời hạn chuyển giao theo quy định trong các
điều ước quốc tế có quy định về dẫn độ giữa hai nước (nếu có) hoặc theo yêu
cầu cần thiết để xử lý vụ việc.

3. Phương thức bảo quản: Nêu rõ các biện pháp sẽ áp dụng để bảo quản
đồ vật, vật chứng được chuyển giao; cam kết hoàn trả, tiêu hủy hoặc các hình
thức xử lý khác sau khi hết thời hạn chuyển giao.

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam rất mong
nhận được sự hợp tác của ...(4)...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN...(1)...

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 08:

- (1) Tên cơ quan lập yêu cầu dẫn độ.
- (2) Tên viết tắt của cơ quan yêu cầu dẫn độ (lưu ý không ghi số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân).
- (3) Địa điểm và thời gian lập yêu cầu.
- (4) Tên cơ quan có thẩm quyền của nước tiếp nhận yêu cầu (ví dụ: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Tổng Viện kiểm sát hoặc Cơ quan Tổng Chương lý của nước ngoài...).
- (5) Yêu cầu dẫn độ của Việt Nam đã gửi cho phía nước ngoài.
- (6) Tên đối tượng bị yêu cầu dẫn độ.
- (7) Nước tiếp nhận yêu cầu dẫn độ.
- (8) Nêu rõ mục đích dẫn độ nhằm truy cứu trách nhiệm hình sự hay thi hành án hình sự.

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /YCDĐL-(2)

..., ngày ... tháng ... năm (3)

YÊU CẦU DẪN ĐỘ LẠI
đối tượng ...(4)..., phạm tội ...(5)...
của Việt Nam gửi đi ...(6)...

Kính gửi: ...(7)...

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam kính chào
...(7)...

Trên cơ sở ...(8)...

Căn cứ quy định của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về dẫn độ, ...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng gửi đến cơ quan có thẩm quyền của ...(6)... yêu cầu dẫn độ lại đối tượng ...(4)..., người đã bị dẫn độ từ ...(6)... về Việt Nam theo ...(9)..., tuy nhiên, thời điểm hiện tại, ...(4)... đã trốn tránh việc ...(10)... tại Việt Nam và quay trở lại lãnh thổ của ...(6)...

THÔNG TIN CỦA NGƯỜI BỊ YÊU CẦU DẪN ĐỘ LẠI:

- Họ, chữ đệm và tên:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ...; nơi cấp: ...
- Chi tiết nhân dạng (đặc điểm để nhận biết như màu tóc, nước da, chiều cao, dấu vết dị hình...)
- Nơi thường trú tại Việt Nam:

- Nghề nghiệp:
- Ảnh và dấu vân tay, lý lịch của người bị yêu cầu dẫn độ lại (tại Phụ lục kèm theo).

...(1)... nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các cơ quan có thẩm quyền của ...(6)... và mong sớm nhận được phản hồi về yêu cầu dẫn độ lại.

Nơi nhận: (11)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN...(1)...

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

PHỤ LỤC

THÔNG TIN CHI TIẾT NHÂN DẠNG CỦA ...

(Ảnh chụp)	(Dấu vân tay)
<i>(nếu không in được ảnh màu trực tiếp vào phần này thì đề nghị cung cấp ảnh chân dung mới nhất của đối tượng 04 ảnh 4x6cm)</i>	<i>(đề nghị cung cấp dấu vân tay rõ nét nhất có thể để hỗ trợ cơ quan chức năng của phía Bạn thực hiện việc xác minh người bị yêu cầu dẫn độ)</i>

** Lý lịch bị can, danh bản, chỉ bản hoặc các thông tin có liên quan khác để nhận dạng người bị yêu cầu dẫn độ (nếu có)*

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 09:

- (1) Tên cơ quan lập yêu cầu.
- (2) Tên viết tắt của cơ quan lập yêu cầu (lưu ý không sử dụng số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân).
- (3) Địa điểm và thời gian lập yêu cầu.
- (4) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người bị yêu cầu dẫn độ lại.
- (5) Các tội phạm bị yêu cầu dẫn độ lại.
- (6) Nước tiếp nhận yêu cầu.
- (7) Tên cơ quan nhận yêu cầu dẫn độ (ví dụ: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Tổng Viện kiểm sát hoặc Cơ quan Tổng Chương lý của nước ngoài...).
- (8) Điều ước quốc tế có quy định về dẫn độ giữa hai nước. Trường hợp không có điều ước quốc tế, đề nghị ghi rõ “theo nguyên tắc có đi có lại”.
- (9) Tên và số hiệu văn bản thông báo quyết định đồng ý dẫn độ trước đây của phía nước ngoài.
- (10) Nêu rõ mục đích nhằm truy cứu trách nhiệm hình sự hay thi hành án hình sự.
- (11) Nơi nhận văn bản; trường hợp không cần thiết thì bỏ nội dung này; trường hợp cần ghi thì lưu ý không viết số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân.

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /YCQC-(2)

..., ngày ... tháng ... năm (3)

YÊU CẦU QUÁ CẢNH

**qua lãnh thổ của ...(4)... đối với ...(5)..., bị dẫn độ từ ...(6)...
về nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để ...(7)...**

Kính gửi: (8)

...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin gửi lời chào trân trọng đến ...(8)... và đề nghị cho phép đoàn công tác của Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và người bị dẫn độ ...(5)... được quá cảnh qua lãnh thổ của ...(4)... theo quy định tại ...(9)... như sau:

1. Thông tin về những người xin được quá cảnh: (10)
2. Thời gian, địa điểm quá cảnh: (11)
3. Các nội dung khác: (12)

Đoàn Công tác của Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ chấp hành đầy đủ các quy định về quá cảnh tại ...(4)...

Một lần nữa, ...(1)... Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng cảm ơn sự hợp tác của ...(8)...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN...(1)...

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 10:

- (1) Tên cơ quan lập yêu cầu quá cảnh.
- (2) Tên viết tắt của cơ quan lập yêu cầu (lưu ý không sử dụng số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân).
- (3) Địa điểm và thời gian lập yêu cầu.
- (4) Nước quá cảnh.
- (5) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người bị yêu cầu dẫn độ.
- (6) Nước đồng ý dẫn độ.
- (7) Nêu rõ mục đích dẫn độ nhằm truy cứu trách nhiệm hình sự hay thi hành án hình sự.
- (8) Tên cơ quan nhận yêu cầu (ví dụ: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Tổng Viện kiểm sát hoặc Cơ quan Tổng Chương lý của nước ngoài...).
- (9) Nêu quy định về quá cảnh trong các điều ước quốc tế có quy định về dẫn độ giữa hai nước. Trường hợp không có quy định thì bỏ nội dung này.
- (10) Nêu các thông tin về người xin được quá cảnh, hành vi phạm tội, hình phạt đã bị áp dụng, căn cứ thực hiện dẫn độ (lệnh, quyết định của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài đồng ý dẫn độ); thành viên Đoàn công tác của Bộ Công an Việt Nam.
- (11) Thông tin chi tiết về thời gian, địa điểm quá cảnh (chuyến bay, thời gian hạ cánh...).
- (12) Các yêu cầu hỗ trợ trong thời gian quá cảnh (nếu có).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO

**Đối tượng ...(1)..., bị dẫn độ từ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
về ...(2)... để ...(3)...**

- Căn cứ Quyết định số ...(4)... về việc giải quyết yêu cầu dẫn độ số
...(5)... của ...(2)... đối với ...(1)...

- Căn cứ Quyết định số ...(6)... về việc thi hành Quyết định số ...(4)...
nêu trên;

Hôm nay, vào hồi ... giờ ... ngày ..., tại ...(7)... Việt Nam, đại diện Bộ
Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tiến hành bàn giao người
có tên: ...(1)... cho đại diện ...(8)..., bị dẫn độ từ Việt Nam về ...(2)... để
...(3)...; với thông tin như sau:

- Họ, chữ đệm và tên:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như
căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ...; nơi cấp: ...
- Nơi cư trú trước khi nhập cảnh vào Việt Nam:
- Thời gian bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày
- Hành vi phạm tội tại ...(2)...:

Đại diện ...(8)... đã xác minh, kiểm tra và nhận đúng người có lai lịch
như trên.

Đại diện Bộ Công an Việt Nam đã bàn giao cho đại diện ...(8)... người bị dẫn độ và các quyết định tố tụng có liên quan, kèm theo tài sản của người bị dẫn độ (phụ lục kèm theo Biên bản này).

*Bên cạnh đó, đại diện Bộ Công an Việt Nam cũng đã bàn giao cho đại diện ...(8)... tài liệu, đồ vật, tài sản có liên quan, gồm có: ...(9)...

(*Nếu có bàn giao thì đưa vào Biên bản nội dung này, nếu không có thì không đưa vào Biên bản).

Sức khỏe của ...(1)... tại thời điểm bàn giao: ...(10)...

Việc bàn giao kết thúc vào hồi ... giờ ... ngày Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt và tiếng ...(11)..., mỗi Bên giữ một bản, các bản có giá trị như nhau.

Để làm bằng, các Bên ký xác nhận dưới đây./.

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO
BỘ CÔNG AN VIỆT NAM**

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN
(8)**

.....

.....

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN
(nếu có)**

PHỤ LỤC: TÀI SẢN CÁ NHÂN CỦA ...(1)...

(12).....
.....
.....

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 11:

- (1) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người bị dẫn độ.
- (2) Nước yêu cầu dẫn độ.
- (3) Truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc thi hành án hình sự.
- (4) Quyết định giải quyết yêu cầu dẫn độ của Tòa án nhân dân có thẩm quyền của Việt Nam.
- (5) Thông tin về yêu cầu dẫn độ của nước ngoài.
- (6) Quyết định thi hành dẫn độ của Tòa án nhân dân có thẩm quyền của Việt Nam.
- (7) Nêu rõ thời gian, ngày, giờ, địa điểm bàn giao (ví dụ như tại các cửa khẩu sân bay quốc tế hoặc cửa khẩu quốc tế đường bộ...).
- (8) Cơ quan của nước ngoài thực hiện việc tiếp nhận (ví dụ như Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Tổng Chương lý...).
- (9) Nêu chi tiết tài liệu, giấy tờ, đồ vật, vật chứng có liên quan được bàn giao.
- (10) Nêu tình trạng sức khỏe của người bị dẫn độ: Tốt, đủ điều kiện di chuyển bằng đường bộ, đường không hoặc vấn đề khác về sức khỏe cần phải có sự can thiệp, chăm sóc ý tế cần thiết khác (nếu có).
- (11) Ngôn ngữ chính thức của nước yêu cầu dẫn độ hoặc tiếng Anh.
- (12) Liệt kê tài sản của người bị dẫn độ theo đúng danh sách tài sản mà người này được phép mang theo.

Mẫu số 12

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(1).....

.....

SỔ THEO DÕI

HỒ SƠ YÊU CẦU CHUYỂN GIAO NGƯỜI ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TỬ

...(2)...

QUYỀN SỐ:

NĂM 20.....

(Từ ngày...../...../20.....đến ngày...../...../20.....)

SỔ THEO DÕI HỒ SƠ YÊU CẦU CHUYÊN GIAO NGƯỜI ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ
...(2)...

TT	Yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù	Thông tin về người đang chấp hành án phạt tù	Thông tin về việc kết án, hành vi phạm tội	Căn cứ yêu cầu	Tình hình xử lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
...	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(7)
...						
...						
...						
...						
...						

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 12:

- (1) Tên cơ quan, đơn vị lập sổ theo dõi hồ sơ yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù.
- (2) Tại Việt Nam cho nước ngoài hoặc ở nước ngoài về Việt Nam.
- (3) Thông tin về yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù gồm: Số yêu cầu chuyển giao, ngày tháng năm lập hoặc tiếp nhận yêu cầu, cơ quan lập yêu cầu, nước yêu cầu và các thông tin khác có liên quan.
- (4) Thông tin của người đang chấp hành án phạt tù gồm: họ, chữ đệm và tên; giới tính; ngày tháng năm sinh; nơi sinh; quê quán, quốc tịch; dân tộc; tôn giáo; số hộ chiếu hoặc căn cước công dân hoặc căn cước; nơi thường trú; thông tin về nơi người này đang chấp hành án; thông tin khác (nếu có).
- (5) Thông tin về việc kết án, hành vi phạm tội gồm: Bản án đã tuyên đối với người này (bản án là cuối cùng và đã có hiệu lực hay chưa?); tội danh, hình phạt, ngày bắt đầu chấp hành án, thời gian đã chấp hành án, thông tin khác có liên quan như: việc giám án, việc thực hiện nghĩa vụ dân sự hoặc nghĩa vụ khác được nêu trong bản án...
- (6) Căn cứ hiệp định song phương về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù giữa Việt Nam và nước ngoài hoặc áp dụng nguyên tắc có đi có lại.
- (7) Cán bộ xử lý, cập nhật thông tin, tình hình xử lý theo các bước, mốc thời gian cụ thể.

Mẫu số 13

*Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an*

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...(1).../BCA-YCCG

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm (2)

**YÊU CẦU CHUYỂN GIAO NGƯỜI ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ
Ở NƯỚC NGOÀI VỀ VIỆT NAM**

Đối với ...(3)...

Kính gửi: ...(4)...

Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam kính chào ...(4)...

Căn cứ quy định của Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù 101/2025/QH15 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Trên cơ sở

- ...(5)...

Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng đề nghị ...(4)... xem xét chuyển giao phạm nhân ...(3)..., hiện đang chấp hành án phạt tù tại ...(6)... về nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để tiếp tục chấp hành án, với những thông tin như sau:

**I. THÔNG TIN CHI TIẾT CỦA PHẠM NHÂN ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ
CHUYỂN GIAO:**

- Họ, chữ đệm và tên:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quê quán:.....
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:

- Nơi thường trú cuối cùng tại Việt Nam:.....
- Nơi ở của gia đình, người thân tại Việt Nam:... ..
- Hiện đang chấp hành án tại:.....

II. ĐẦU MỐI LIÊN LẠC

- Cơ quan trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù: Bộ Công an

(Đơn vị đầu mối: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp)

- Địa chỉ:

- Điện thoại: +..... (Giờ hành chính – Giờ Hà Nội);

- Email: phong5.cucphapche@mps.gov.vn

- Ngôn ngữ liên lạc: tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

III. TÀI LIỆU KÈM THEO YÊU CẦU CHUYỂN GIAO NGƯỜI ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ

1. Đơn đề nghị được chuyển giao hoặc tài liệu thể hiện nguyện vọng được chuyển giao của phạm nhân hoặc người đại diện hợp pháp của người đó;

2. Tài liệu chứng minh quốc tịch Việt Nam của người được đề nghị chuyển giao;

3. Ảnh khuôn mặt của người được yêu cầu chuyển giao, danh bản, chỉ bản, các thông tin khác liên quan đến nhân dạng của người này...;

4. Các điều luật được áp dụng;

5. Các thông tin cần thiết khác có liên quan.

Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các cơ quan có thẩm quyền của ...(6)... và mong sớm nhận được phản hồi về chuyển giao phạm nhân ...(3)....

Nơi nhận: (9)

LÃNH ĐẠO BỘ CÔNG AN

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 13:

- (1) Số yêu cầu được lấy theo số thứ tự trong Sổ theo dõi hồ sơ yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù do Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp phụ trách theo dõi.
- (2) Thời gian lập yêu cầu.
- (3) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người được yêu cầu chuyển giao.
- (4) Tên, địa chỉ của cơ quan nhận yêu cầu chuyển giao (ví dụ: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Tổng Viện kiểm sát hoặc Cơ quan Tổng Chương lý của nước ngoài...).
- (5) Điều ước quốc tế có quy định về chuyển giao người bị kết án phạt tù giữa hai nước. Trường hợp không có điều ước quốc tế đề nghị ghi rõ “theo nguyên tắc có đi có lại”.
- (6) Nước chuyển giao.
- (7) Tội danh tương đương theo quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam.
- (8) Hình phạt mà phạm nhân bị kết án tại nước chuyển giao.
- (9) Nơi nhận văn bản; trường hợp không cần thiết thì bỏ nội dung này; trường hợp cần ghi thì lưu ý không viết số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân.

Mẫu số 14

*Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an*

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...(1).../BCA-YCCG

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm (2)

**YÊU CẦU CHUYỂN GIAO NGƯỜI ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ
TẠI VIỆT NAM CHO NƯỚC NGOÀI**

Đối với ...(3)...

Kính gửi: ...(4)...

Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam kính chào ...(4)...

Căn cứ quy định của Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù số 101/2025/QH15 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Trên cơ sở:

- ...(5)...

Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng đề nghị ...(4)... xem xét tiếp nhận phạm nhân ...(3)..., hiện đang chấp hành án phạt tù tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về ...(6)... để tiếp tục chấp hành án phạt tù, với những thông tin như sau:

**I. THÔNG TIN CHI TIẾT CỦA PHẠM NHÂN ĐƯỢC YÊU CẦU
CHUYỂN GIAO:**

- Họ, chữ đệm và tên:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:

- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:

- Thông tin về nơi ở trước khi đến Việt Nam:.....

- Nơi thường trú tại nước nhận:.....

- Hiện đang chấp hành án tại:.....

II. TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN:.....

III. THÔNG TIN VỀ VIỆC KẾT ÁN:

- Tội danh phạm nhân ...(3)... bị kết án tại Việt Nam:.....
theo Bản án số ... ngày ... tháng ... năm ... của Tòa án nhân dân....

- Hình phạt được áp dụng:.....

- Thời gian đã chấp hành án:.....

- Thời gian được giảm án:.....

- Thời hạn còn lại của việc chấp hành án tính đến ngày lập yêu cầu chuyển giao:.....

IV. TÍNH HỢP LỆ CỦA VIỆC CHUYỂN GIAO

Căn cứ các thông tin nêu trên, Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xác nhận việc chuyển giao phạm nhân ...(3)... tại Việt Nam cho ...(6)... là hợp lệ, đáp ứng các điều kiện của việc chuyển giao theo quy định của ...(5)... và pháp luật Việt Nam.

V. ĐẦU MỐI LIÊN LẠC

- Cơ quan trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù: Bộ Công an

(Đơn vị đầu mối: Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp)

- Địa chỉ:

- Điện thoại: +..... (Giờ hành chính – Giờ Hà Nội);

- Email: phong5.cucphapche@mps.gov.vn

- Ngôn ngữ liên lạc: tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

VI. TÀI LIỆU KÈM THEO YÊU CẦU CHUYỂN GIAO NGƯỜI ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ

1. Ảnh khuôn mặt của người được đề nghị chuyển giao, danh bản, chỉ bản, các thông tin khác liên quan đến nhân dạng của người này...;

2. Đơn đề nghị được chuyển giao hoặc tài liệu thể hiện nguyện vọng được chuyển giao của phạm nhân hoặc người đại diện hợp pháp của người đó;

3. Tài liệu chứng minh quốc tịch hoặc người được phép cư trú không thời hạn của người được đề nghị chuyển giao (nếu có);

4. Bản sao bản án của Tòa án nhân dân của Việt Nam đối với người được yêu cầu chuyển giao;

5. Văn bản về việc thi hành hình phạt bổ sung (nếu có);

6. Các điều luật quy định về hành vi phạm tội được nêu trong bản án đối với người được yêu cầu chuyển giao;

7. Thông tin liên quan đến việc chấp hành án của phạm nhân: ví dụ như các tài liệu về thái độ chấp hành án của phạm nhân tại Việt Nam, thời gian đã chấp hành án, việc giảm án, thời hạn còn lại của việc chấp hành án...;

8. Các thông tin cần thiết khác có liên quan như tài liệu về sức khỏe, trạng thái tinh thần...

Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các cơ quan có thẩm quyền của ...(6)... và mong sớm nhận được phản hồi về việc tiếp nhận phạm nhân ...(3)....

Nơi nhận: (7)

LÃNH ĐẠO BỘ CÔNG AN

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 14:

(1) Số yêu cầu được lấy theo số thứ tự trong Sổ theo dõi hồ sơ yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù do Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp phụ trách theo dõi.

(2) Thời gian lập yêu cầu.

(3) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người được đề nghị chuyển giao.

(4) Tên, địa chỉ cơ quan nhận yêu cầu chuyển giao (ví dụ: Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Tổng Viện kiểm sát hoặc Cơ quan Tổng Chương lý của nước ngoài...).

(5) Điều ước quốc tế có quy định về chuyển giao người bị kết án phạt tù giữa hai nước. Trường hợp không có điều ước quốc tế đề nghị ghi rõ “theo nguyên tắc có đi có lại”.

(6) Nước nhận.

(7) Nơi nhận văn bản; trường hợp không cần thiết thì bỏ nội dung này; trường hợp cần ghi thì lưu ý không viết số hiệu của đơn vị trong Công an nhân dân.

Mẫu số 15

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC CHUYỂN GIAO Ở NƯỚC NGOÀI VỀ VIỆT NAM
ĐỂ TIẾP TỤC CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ**

Kính gửi: Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Tên tôi là:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quê quán:.....
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:
- Nơi thường trú cuối cùng tại Việt Nam (nếu có):

Hiện nay, tôi đang chấp hành án phạt tù về tội ...(1)... tại ...(2)... theo Bản án hoặc Quyết định số ...(3)..., thời gian phải chấp hành án là ...(4)..., thời gian đã chấp hành án là ...(5)... (tính từ ngày ...), thời hạn còn lại phải chấp hành án là ...(6)....

Tôi làm đơn này trình bày nguyện vọng của tôi được xem xét, chuyển giao về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù với các lý do sau: ...(7)...

Tôi hiểu biết đầy đủ về hệ quả của việc chuyển giao và các quyền, nghĩa vụ của tôi khi được chuyển giao. Tôi cam đoan việc đề nghị được chuyển giao về Việt Nam của tôi là hoàn toàn tự nguyện.

Kính mong Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện cho tôi được chuyển giao về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIAM GIỮ (8)...., ngày ... tháng ... năm ...

(nếu có)

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(chữ ký ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 15:

- (1) Tội danh bị kết án.
- (2) Nước chuyển giao.
- (3) Ghi chính xác thông tin Bản án hoặc Quyết định của Tòa án nước chuyển giao.
- (4), (5), (6) Nêu chính xác các khoảng thời gian tính đến ngày làm đơn.
- (7) Nêu rõ, chi tiết lý do xin được chuyển giao về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù, trong đó có thể trình bày thông tin về quan hệ gia đình, người thân... tại Việt Nam.
- (8) Thời gian và địa điểm làm đơn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC CHUYỂN GIAO TẠI VIỆT NAM CHO ...(1)...
ĐỂ TIẾP TỤC CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ**

Kính gửi: Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Tên tôi là:.....
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:.....
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:

Nơi thường trú tại ...(1)...:

Hiện nay, tôi đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam ...(2)... nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về tội ...(3)... theo Bản án số ...(4)..., thời gian phải chấp hành án là ...(5)..., thời gian đã chấp hành án là ...(6)... (tính từ ngày ...), thời hạn còn lại phải chấp hành án là ...(7)....

Tôi làm đơn này để trình bày nguyện vọng của tôi được xem xét, chuyển giao về ...(1)... để tiếp tục chấp hành án phạt tù với các lý do sau: ...(8)...

Tôi hiểu biết đầy đủ về hệ quả của việc chuyển giao và các quyền, nghĩa vụ của tôi khi được chuyển giao. Tôi cam đoan việc đề nghị được chuyển giao tại Việt Nam về ...(1)... để tiếp tục chấp hành án của tôi là hoàn toàn tự nguyện.

Kính mong Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện cho tôi được chuyển giao về ...(1)... để tiếp tục chấp hành án phạt tù.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIAM GIỮ

(9)...., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(chữ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 16:

- (1) Nước mà phạm nhân xin được chuyển giao.
- (2) Trại giam nơi đang chấp hành án.
- (3) Tội danh bị kết án.
- (4) Số, ngày tháng năm ban hành, Tòa án nhân dân có thẩm quyền ban hành.
- (5), (6), (7) Nêu chính xác các khoảng thời gian tính đến ngày làm đơn.
- (8) Nêu rõ, chi tiết lý do xin được chuyển giao, trong đó có thể trình bày thông tin về quan hệ gia đình, người thân ... tại nước mà phạm nhân xin được chuyển giao.
- (9) Thời gian và địa điểm làm đơn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC CHUYỂN GIAO Ở NƯỚC NGOÀI VỀ VIỆT NAM ĐỂ
TIẾP TỤC CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA NGƯỜI ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ**

Kính gửi: Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Tên tôi là:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quê quán:.....
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:
- Nơi thường trú:.....
- Nơi ở hiện nay:.....

Tôi là ...(1)... của người đang chấp hành án phạt tù có thông tin như sau:

- Họ, chữ đệm và tên:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:

- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:
- Nơi thường trú tại Việt Nam (nếu có):.....

Hiện ...(2)... đang chấp hành án phạt tù tại ...(3)... về tội ...(4)... theo Bản án hoặc Quyết định số ...(5)..., mức hình phạt: ... năm tù; thời gian đã chấp hành án là ..., thời gian phải chấp hành án còn lại là...

Tôi làm Đơn này kính mong Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quan tâm, xem xét, chuyển giao ...(2)... về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù với các lý do sau: ...(6)...

Tôi hiểu biết đầy đủ về hệ quả của việc chuyển giao và các quyền, nghĩa vụ của việc chuyển giao đối với ...(2)...

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN
CẤP XÃ NƠI CƯ TRÚ
(nếu có)**

(7)..., ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(chữ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 17:

- (1) Quan hệ với người được đề nghị chuyển giao.
- (2) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người được đề nghị chuyển giao.
- (3) Nước mà người được đề nghị chuyển giao đang chấp hành án.
- (4) Tội danh được nêu trong Bản án.
- (5) Thông tin về Bản án.
- (6) Nêu rõ, chi tiết lý do xin được chuyển giao về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù, trong đó có thể trình bày thông tin về quan hệ gia đình, người thân... tại Việt Nam hoặc vì lý do sức khỏe, nhận thức của người đang chấp hành án phạt tù tại nước ngoài bị hạn chế...
- (7) Thời gian và địa điểm làm đơn.

Mẫu số 18

*Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN RÚT LẠI ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC CHUYỂN GIAO Ở NƯỚC NGOÀI
VỀ VIỆT NAM ĐỂ TIẾP TỤC CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ**

Kính gửi: Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Tên tôi là:.....
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:.....
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:
- Nơi thường trú tại Việt Nam:.....

Ngày ... tháng ... năm ... tôi đã làm Đơn đề nghị được chuyển giao từ ...⁽¹⁾... về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù, tuy nhiên, vì lý do ...⁽²⁾..., tôi xin rút lại đề nghị được chuyển giao về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án tại ...⁽¹⁾...

Tôi hiểu biết đầy đủ về hệ quả pháp lý của việc rút lại đề nghị được chuyển giao về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án của mình. Việc xem xét chuyển giao về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù đối với tôi chỉ được thực hiện sau ít nhất là ba (03) năm kể từ thời điểm các thủ tục chuyển giao hiện tại kết thúc.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIAM GIỮ
(nếu có)

(3) ..., ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(chữ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 18:

- (1) Nước mà người này đang chấp hành án.
- (2) Nêu rõ, chi tiết lý do rút lại đề nghị được chuyển giao về Việt Nam.
- (3) Thời gian và địa điểm làm đơn.

Mẫu số 19

*Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN RÚT LẠI ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC CHUYỂN GIAO TẠI VIỆT NAM CHO
...(1)...ĐỂ TIẾP TỤC CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ**

Kính gửi: Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Tên tôi là:.....
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán:.....
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:

Nơi đang chấp hành án tại Việt Nam:.....

Ngày ... tháng ... năm ... tôi đã làm Đơn đề nghị được chuyển giao từ Việt Nam về ...(1)... để tiếp tục chấp hành án phạt tù, tuy nhiên, vì lý do ...(2)..., tôi xin rút lại đề nghị được chuyển giao về ...(1)... để tiếp tục chấp hành án tại Việt Nam.

Tôi hiểu biết đầy đủ về hệ quả pháp lý của việc rút lại đề nghị được chuyển giao từ Việt Nam về ...(1)... của mình. Việc xem xét chuyển giao về ...(1)... để tiếp tục chấp hành án phạt tù đối với tôi chỉ được thực hiện sau ít nhất là ba (03) năm kể từ thời điểm các thủ tục chuyển giao hiện tại kết thúc.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIAM GIỮ

(3) ..., ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI LÀM ĐƠN

(chữ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 19:

- (1) Nước mà người này xin được chuyển giao.
- (2) Nêu rõ, chi tiết lý do rút lại đề nghị được chuyển giao.
- (3) Thời gian và địa điểm làm đơn.

Mẫu số 20

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**VĂN BẢN TỰ NGUYỆN ĐÓNG GÓP CHI PHÍ CHO VIỆC CHUYỂN GIAO
PHẠM NHÂN...(1)... Ở ...(2)... VỀ VIỆT NAM ĐỂ TIẾP TỤC CHẤP HÀNH ÁN
PHẠT TÙ**

Kính gửi: Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

I. Thông tin người làm văn bản tự nguyện

- Tên tôi là:.....
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quê quán:.....
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:
- Nơi thường trú tại Việt Nam:.....
- Số điện thoại:.....

Quan hệ với người được chuyển giao về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù:...(3)...

II. Thông tin về người được chuyển giao về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Nếu người được chuyển giao là người làm văn bản tự nguyện đóng góp chi phí thì không cần phải nêu các thông tin tại Mục II này).

- Họ, chữ đệm và tên:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quê quán:.....
- Quốc tịch:

- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:
- Nơi thường trú tại Việt Nam:.....

III. Nội dung tự nguyện cam kết

Căn cứ theo các quy định của pháp luật hiện hành của Việt Nam, tôi tự nguyện cam kết:

- Đóng góp toàn bộ/một phần chi phí phát sinh trong quá trình chuyển giao đối với ...⁽¹⁾..., bao gồm:

- + Chi phí đi lại như: vé máy bay, phương tiện vận chuyển khác...;
- + Chi phí ăn, ở trong quá trình di chuyển;
- + Các chi phí hợp pháp khác theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền.
- + Tổng số tiền tự nguyện đóng góp:.....

(tùy thuộc vào điều kiện thực tế mà người làm cam kết sẽ liệt kê các khoản chi phí có liên quan, không bắt buộc toàn bộ các khoản chi phí nêu trên).

- Tôi hiểu việc đóng góp chi phí là hoàn toàn tự nguyện, công khai, minh bạch, không vì mục đích vụ lợi và không kèm theo bất kỳ điều kiện ràng buộc nào;

- Tôi cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn được thông báo; phối hợp đầy đủ khi có yêu cầu;

- Tôi hiểu và đồng ý rằng việc đóng góp chi phí không làm phát sinh quyền ưu tiên trong việc xem xét, quyết định chuyển giao;

- Trong trường hợp phát sinh khiếu nại liên quan đến khoản chi phí đã đóng góp, tôi tự chịu trách nhiệm giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

(4) ..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LÀM VĂN BẢN

(chữ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 20:

(1) Tên của người được chuyển giao.

(2) Nước chuyển giao.

(3) Nêu quan hệ với người được chuyển giao như: Cha, mẹ, anh, chị, em, cô, dì, chú, bác... hoặc cá nhân, tổ chức hợp pháp theo quy định của Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù số 101/2025/QH15.

(4) Thời gian và địa điểm làm văn bản tự nguyện.

Mẫu số 21

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**VĂN BẢN TỰ NGUYỆN ĐÓNG GÓP CHI PHÍ CHO VIỆC CHUYỂN GIAO
PHẠM NHÂN...(1)... TẠI VIỆT NAM CHO ...(2)... ĐỂ TIẾP TỤC CHẤP
HÀNH ÁN PHẠT TỬ**

Kính gửi: Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

I. Thông tin người làm văn bản tự nguyện

- Tên tôi là:.....
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quê quán:.....
- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:
- Nơi thường trú tại Việt Nam:.....
- Số điện thoại:.....

Quan hệ với người được chuyển giao từ Việt Nam về ...(2)... để tiếp tục chấp hành án phạt tù:...(3)...

II. Thông tin về người được chuyển giao tại Việt Nam cho ...(1)... để tiếp tục chấp hành án phạt tù (Nếu người được chuyển giao là người làm văn bản tự nguyện đóng góp chi phí thì không cần phải nêu các thông tin tại Mục II này)

- Họ, chữ đệm và tên:
- Tên gọi khác:
- Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quê quán:.....

- Quốc tịch:
- Dân tộc:
- Tôn giáo:
- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:

III. Nội dung tự nguyện cam kết

Căn cứ theo các quy định của pháp luật hiện hành của Việt Nam, tôi tự nguyện cam kết:

- Đóng góp toàn bộ/một phần chi phí phát sinh trong quá trình chuyển giao đối với ...⁽¹⁾..., bao gồm:

- + Chi phí đi lại như: vé máy bay, phương tiện vận chuyển khác...;
- + Chi phí ăn, ở trong quá trình di chuyển;
- + Các chi phí hợp pháp khác theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền.
- + Tổng số tiền tự nguyện đóng góp:.....

(tùy thuộc vào điều kiện thực tế mà người làm cam kết sẽ liệt kê các khoản chi phí có liên quan, không bắt buộc toàn bộ các khoản chi phí nêu trên).

- Tôi hiểu việc đóng góp chi phí là hoàn toàn tự nguyện, công khai, minh bạch, không vì mục đích vụ lợi và không kèm theo bất kỳ điều kiện ràng buộc nào;

- Tôi cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn được thông báo; phối hợp đầy đủ khi có yêu cầu.

- Tôi hiểu và đồng ý rằng việc đóng góp chi phí không làm phát sinh quyền ưu tiên trong việc xem xét, quyết định chuyển giao.

- Trong trường hợp phát sinh khiếu nại liên quan đến khoản chi phí đã đóng góp, tôi tự chịu trách nhiệm giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

(4) ..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LÀM VĂN BẢN

(chữ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 21:

(1) Họ, chữ đệm và tên của người được chuyển giao.

(2) Nước nhận người được chuyển giao.

(3) Nêu quan hệ với người được chuyển giao như: Cha, mẹ, anh, chị, em, cô, dì, chú, bác... hoặc cá nhân, tổ chức hợp pháp theo quy định của Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù số 101/2025/QH15.

(4) Thời gian và địa điểm làm văn bản tự nguyện.

Mẫu số 22

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

BỘ CÔNG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /YCQC-BCA

(1)..., ngày ... tháng ... năm

YÊU CẦU QUÁ CẢNH
qua lãnh thổ của...(2)... đối với ...(3)..., được chuyển giao ở ...(4)...
về nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để
tiếp tục chấp hành án phạt tù

Kính gửi:..... (5)

Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng gửi lời chào đến ...(5)... và đề nghị cho phép Đoàn công tác của Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và người đang chấp hành án phạt tù ...(3)... được quá cảnh qua lãnh thổ của ...(2)... theo quy định tại ...(6)... như sau:

1. Thông tin về những người xin được quá cảnh: (7)
2. Thời gian, địa điểm quá cảnh: (8)
3. Thông tin về hành vi phạm tội của người được chuyển giao, hình phạt áp dụng đối với người được chuyển giao, thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc thi hành án.
4. Các nội dung khác: (9)

Đoàn công tác của Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ chấp hành đầy đủ các quy định về quá cảnh tại ...(2)...

Một lần nữa, Bộ Công an nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trân trọng cảm ơn sự hợp tác của ...(5)...

LÃNH ĐẠO BỘ CÔNG AN

(chữ ký, dấu)

Cấp bậc hàm họ và tên

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 22:

- (1) Ngày, tháng, năm, địa điểm lập yêu cầu.
- (2) Nước quá cảnh.
- (3) Họ, chữ đệm và tên gồm cả tên gọi khác (nếu có) của người được chuyển giao.
- (4) Nước chuyển giao.
- (5) Tên cơ quan nhận yêu cầu (ví dụ: Bộ Nội vụ, Bộ Công an...).
- (6) Nêu quy định về quá cảnh trong các điều ước quốc tế có quy định về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù giữa hai nước. Trường hợp không có quy định thì bỏ nội dung này.
- (7) Nêu các thông tin về thành viên Đoàn công tác của Bộ Công an Việt Nam, họ và tên, số lượng, số hộ chiếu; họ, chữ đệm và tên của người đang chấp hành án phạt tù xin được quá cảnh, căn cứ thực hiện việc chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù (lệnh, quyết định của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài đồng ý chuyển giao).
- (8) Thông tin chi tiết về thời gian, địa điểm quá cảnh (lịch trình di chuyển, số chuyến bay, thời gian hạ cánh...).
- (9) Các yêu cầu hỗ trợ trong thời gian quá cảnh (nếu có).

Mẫu số 23

Ban hành theo Thông tư số 50/2026/TT-BCA
ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN TIẾP NHẬN

**người đang chấp hành án phạt tù ...(1)... ở ...(2)... về nước Cộng hòa xã hội
chủ nghĩa Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù**

- Căn cứ ...(3)...

- Căn cứ Quyết định số ...(4)...

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., vào lúc ... giờ ..., tại ...(5)..., đại
diện Bộ Công an Việt Nam tiến hành tiếp nhận phạm nhân ...(1)..., được
chuyển giao từ ...(2)... về Việt Nam để tiếp tục chấp hành án phạt tù; có thông
tin như sau:

- Họ, chữ đệm và tên:

- Tên gọi khác:

- Giới tính:

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Nơi sinh:

- Quê quán:.....

- Quốc tịch:

- Dân tộc:

- Tôn giáo:

- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như
căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ... ; nơi cấp:

- Nơi thường trú tại Việt Nam:.....

- Nơi ở của gia đình, người thân tại Việt Nam:....

- Hiện đang chấp hành án tại:.....

- Bị kết án về tội ... – hình phạt: ..., thời gian bắt đầu chấp hành án từ
ngày ...tháng....năm (6)...

Phạm nhân đã được giảm thời gian chấp hành án với mức giảm là:.....
(Nếu chưa được giảm án thì bỏ nội dung này)

Đại diện Bộ Công an Việt Nam đã xác minh, kiểm tra và tiếp nhận đúng người đang chấp hành án phạt tù có thông tin như trên và tài sản mà người này được mang về Việt Nam (*phụ lục danh sách tài sản kèm theo Biên bản này*).

Sức khỏe của phạm nhân ...(1)... tại thời điểm bàn giao: ...(7)...

Việc bàn giao kết thúc vào hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ... Biên bản này được lập thành bốn (04) bản bằng tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng ...(8)..., mỗi Bên giữ hai (02) bản. Các bản có giá trị như nhau.

Để làm bằng, các Bên ký xác nhận dưới đây

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN
BỘ CÔNG AN VIỆT NAM**

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO
(9)**

.....

.....

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN
(nếu có)**

.....

PHỤ LỤC: TÀI SẢN CÁ NHÂN CỦA ...(1)...

(10).....
.....
.....
.....

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 23:

- (1) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người được yêu cầu chuyển giao.
- (2) Nước chuyển giao.
- (3) Căn cứ điều ước quốc tế có quy định về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù giữa hai nước hoặc căn cứ nguyên tắc có đi có lại.
- (4) Quyết định hoặc lệnh cho phép chuyển giao của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài và Tòa án nhân dân có thẩm quyền của Việt Nam.
- (5) Nêu rõ thời gian, ngày tháng năm, giờ, địa điểm bàn giao.
- (6) Nêu thông tin theo đúng hồ sơ, bản án đã có hiệu lực pháp luật đối với người được chuyển giao.
- (7) Nêu tình trạng sức khỏe của người được chuyển giao: Tốt, đủ điều kiện di chuyển bằng đường bộ, đường hàng không hoặc vấn đề khác về sức khỏe cần phải có sự can thiệp, chăm sóc y tế cần thiết khác (nếu có).
- (8) Ngôn ngữ chính thức của nước chuyển giao.
- (9) Cơ quan của nước ngoài thực hiện việc bàn giao (ví dụ như Bộ Tư pháp, cơ quan thi hành án nước ngoài...).
- (10) Liệt kê tài sản của người được chuyển giao theo đúng danh sách tài sản mà người này được phép mang theo.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO

**người đang chấp hành án phạt tù ...(1)... tại nước Cộng hòa xã hội
chủ nghĩa Việt Nam cho ...(2)... để tiếp tục chấp hành án phạt tù**

- Căn cứ ...(3)...

- Căn cứ Quyết định số ...(4)...

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., vào lúc ... giờ ..., tại ...(5)..., nước
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đại diện Bộ Công an Việt Nam tiến hành
bàn giao cho đại diện ...(6)... phạm nhân ...(1)..., được chuyển giao tại Việt
Nam cho ...(2)... để tiếp tục chấp hành án phạt tù, có thông tin như sau:

- Họ, chữ đệm và tên:

- Tên gọi khác:

- Giới tính:

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Nơi sinh:

- Quê quán:

- Quốc tịch:

- Dân tộc:

- Tôn giáo:

- Số hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân (hoặc giấy tờ tùy thân khác như
căn cước công dân hoặc căn cước): ...; ngày cấp: ; nơi cấp:

- Thông tin về nơi cư trú trước khi đến Việt Nam:

- Hiện đang chấp hành án tại:

- Bị kết án về tội ... - hình phạt: ..., thời gian bắt đầu chấp hành án từ ngày
... (7)...

Phạm nhân đã được giảm thời gian chấp hành án với mức giảm là ...(8)...
theo Quyết định số ...

(Nếu chưa được giảm án thì bỏ nội dung này)

Đại diện Bộ Công an Việt Nam đã bàn giao cho đại diện ...(6)... hồ sơ chấp hành án của phạm nhân ...(1)... và tài sản mà người này được mang về ...(2)... (*phụ lục danh sách tài sản kèm theo Biên bản này*).

Đại diện ...(6)... đã xác minh, kiểm tra và nhận đúng người đang chấp hành án phạt tù có thông tin như trên.

Sức khỏe của phạm nhân ...(1)... tại thời điểm bàn giao: ...(9)...

Việc bàn giao kết thúc vào hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ... Biên bản này được lập thành bốn (04) bản bằng tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng ...(10)..., mỗi Bên giữ hai (02) bản. Các bản có giá trị như nhau.

Để làm bằng, các Bên ký xác nhận dưới đây.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO
BỘ CÔNG AN VIỆT NAM

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN
(5)

.....

.....

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN
(nếu có)

.....

PHỤ LỤC: TÀI SẢN CÁ NHÂN CỦA ...(1)...

(1).....
.....
.....

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 24:

- (1) Họ, chữ đệm và tên (gồm cả tên gọi khác nếu có) của người được yêu cầu chuyển giao.
- (2) Nước tiếp nhận người được chuyển giao.
- (3) Căn cứ điều ước quốc tế có quy định về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù giữa hai nước hoặc căn cứ nguyên tắc có đi có lại.
- (4) Quyết định hoặc lệnh cho phép chuyển giao của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài và Tòa án nhân dân có thẩm quyền của Việt Nam.
- (5) Nêu rõ thời gian, ngày tháng năm, giờ, địa điểm bàn giao (ví dụ như tại các cửa khẩu sân bay quốc tế hoặc cửa khẩu quốc tế đường bộ...).
- (6) Cơ quan của nước ngoài thực hiện việc tiếp nhận (ví dụ như Bộ Tư pháp, cơ quan thi hành án nước ngoài...).
- (7) Nêu thông tin theo đúng hồ sơ, bản án đã có hiệu lực pháp luật đối với người được chuyển giao.
- (8) Nêu thông tin theo đúng quyết định của Tòa án nhân dân có thẩm quyền.
- (9) Nêu tình trạng sức khỏe của người được chuyển giao: Tốt, đủ điều kiện di chuyển bằng đường bộ, đường hàng không hoặc vấn đề khác về sức khỏe cần phải có sự can thiệp, chăm sóc y tế cần thiết khác (nếu có).
- (10) Ngôn ngữ chính thức của nước tiếp nhận người được chuyển giao.
- (11) Liệt kê tài sản của người được chuyển giao theo đúng danh sách tài sản mà người này được phép mang theo.